KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ:
TRƯỜNG MẦM NON - TẾT TRUNG THU (28 MT)
Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 09/09 đến 04/10/2024)

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	I. Lĩnh vực phát triển thể chất			
	1. Phát triển vận động			
1	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh, theo nhạc bài hát "Trường chúng cháu là trường mầm non"	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa hai tay lên cao. + Co và duỗi tay - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải - Chân: + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên	* Hoạt động học: - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa hai tay lên cao. + Co và duỗi tay - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải - Chân: + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên	
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện VĐ: Đi bằng gót chân	- Đi bằng gót chân	* Hoạt động học: - Đi bằng gót chân * Hoạt động chơi: - TCVĐ: Bắt bướm	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 - 4m - Ném xa = 1 tay - Bật liên tục về phía trước	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 - 4m - Ném xa bằng 1 tay. - Bật liên tục về phía trước	* Hoạt động học: - Bò bằng bàn tay, bàn chân 3 - 4m - Ném xa bằng 1 tay - Bật liên tục về phía trước * Hoạt động chơi: - TCVĐ: Cắm cờ, Chạy tiếp sức, Bắt chước tạo dáng - TCM: Cắm cờ, Nhảy bao bố, Chuyền bóng	
6	Trẻ thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gắn, nối ... trong các bài tập của chủ đề "Trường Mầm Non - Tết trung thu"	* Hoạt động chơi: - Góc NT: Cho trẻ thực hành: Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gắn, nối ... để tạo ra đồ dùng đồ chơi ở trường MN - Tết trung thu	

	2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
9	Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn khi ăn ở lớp, ở trường.	- Cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn khi ăn ở lớp, ở trường	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Cho trẻ thực hành cầm bát, thìa, xúc cơm, thức ăn cẩn thận không làm đổ, làm rơi vãi thức ăn.	
10	Trẻ có 1 số hành vi tốt trong ăn uống ở trường MN: - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ. - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau…	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống ở trường mầm non : Mời cô giáo, các bạn trước khi ăn. Khi ăn nhai kĩ thức ăn, ăn từ tốn,..chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn, không kén chọn thức ăn	* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân: + Cô trò chuyện với trẻ về 1 số thói quen tốt trong ăn uống. + Cho trẻ thực hành trong giờ ăn: Mời cô giáo, các bạn trước khi ăn. Khi ăn nhai kĩ thức ăn, ăn từ tốn.	
11	Trẻ có 1 số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh cho bản thân khi được nhắc nhở như: + Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giầy khi đi học. -Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, đối với SK của trẻ: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh,đi dép giầy khi đi học -Nhận biết 1 số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản: Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....	* Hoạt động học: - TC với trẻ lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, đối với SK của trẻ: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giầy khi đi học - TC với trẻ khi bị đau, chảy máu hoặc sốt phải nói với người lớn... Khi bị hắt hơi, sổ mũi, đau bụng... phải nói với cô giáo, nói với bố mẹ….	
	II. Lĩnh vực phát triển nhận thức			
	1. Khám phá khoa học			
	a) Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng			
14	Trẻ biết phối hợp các giác quan để nhận biết đồ vật như kết hợp nhìn, sờ... để tìm hiểu đặc điểm của một số đồ dùng đồ chơi ở trường MN	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi của trường lớp mầm non. - Phân loại đồ dùng, đồ chơi của trường - lớp mầm non theo 1 - 2 dấu hiệu.	* Hoạt động học: - KPKH: Một số đồ dùng đồ chơi ở lớp mẫu giáo nhỡ b *(TCTV: Hộp sáp màu, hộp đất nặn ...)* - HĐ chơi NT: + Quan sát cây Muồng hoàng yến, đu quay, Cây	

16	Trẻ biết phân loại một số đồ dùng đồ chơi ở trường mầm non theo 1 hoặc 2 dấu hiệu.	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng đồ chơi quen thuộc ở trường lớp mầm non.	mai vạn phúc … + Trải nghiệm: Chơi với nam châm, trứng chìm trứng nổi, Quả trứng xoay tròn, nhặt rau…*(TCTV: Nam châm hút được sắt, Quả trứng nổi trong nước muối ...)*	
c. Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác				
18	Trẻ nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của một số đd, đc ở trường MN khi được quan sát.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi ở trường, lớp mầm non.	* Hoạt động học: - KPKH: Trò chuyện về một số đồ dùng đồ chơi ở lớp MGN b *(TCTV: Hộp sáp màu, hộp đất nặn ...)*	
20	Trẻ LQ với máy tính, chơi được 1 số TC trong phần mềm Kidsmart	- Khám phá 1 số trò chơi trong phần mềm Kidsmart.	- Làm quen với cách tắt mở máy, cách sử dụng chuột máy tính - Làm quen máy tính, chơi trò chơi làm bánh - Khám phá ngôi nhà sách, tập kể truyện ...	
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
21	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: "Bao nhiêu?" "Là số mấy?"... Trẻ biết đếm trên đối tượng trong PV 2 Trẻ có thể đếm đến 2 bằng tiếng Anh Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong PV 2 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. Trẻ biết sử dụng các số từ 1-2 để chỉ số lượng, STT	- Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: Bao nhiêu? Là số mấy? ... - Đếm trên đối tượng trong PV 2 và đếm theo khả năng. - Đếm đến 2 bằng tiếng Anh - So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn - Chữ số, số lượng và STT trong PV 2	* Hoạt động học: - LQVT: + Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2. Nhận biết số 1, 2. Nhận biết số thứ tự trong PV 2 + Làm quen vở toán * Hoạt động chơi: - Thực hành đếm đồ dùng, đồ chơi của lớp. - Tập đếm đồ dùng, đồ chơi bằng tiếng anh (1 - one, 2 - two) - TCM (Trò chơi học tập): Ghép đôi * HĐ ăn, ngủ, VS cá nhân: - Lấy giúp cô cho mỗi bạn 1 cái ghế, 1 cái thìa xếp với 1 cái bát.	
22	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.	* Hoạt động học: - LQVT: Tách gộp trong	

	số lượng trong phạm vi 2, đếm và nói kết quả		phạm vi 2	
	Trẻ biết tách 1 nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn..		
	3. Khám phá xã hội			
30	Trẻ biết nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện. Trẻ biết nói tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường trong khi được hỏi, trò chuyện. Trẻ biết nói tên và một vài hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, địa chỉ của trường lớp. - Tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường. - *Học tập, làm theo Bác Hồ: Kính trọng, lễ phép với cô giáo với các cô bác trong* trường MN. - Các hoạt động của trẻ ở trường.	* Hoạt động học: - Khám phá xã hội: + TC trường MN Thanh Yên của bé (*TCTV:Trường mầm non Thanh Yên thôn Việt Yên)* + TC về lớp MGN b của bé *(TCTV:Các bạn xếp hàng ra sân tập thể dục...)* + TC về các cô, bác trong trường MN (*GD trẻ biết kính trọng, lễ phép với cô giáo với các cô bác trong trường MN - HĐC).* + Thực hành kể về các HĐ (của trẻ ở trường, lớp. *TCTV:Các cô cấp dưỡng đang nấu ăn, Bác bảo vệ tên là Thành, Các bạn nam nhiều hơn các bạn nữ; Con học lớp mẫu giáo nhỡ b ...)*	
32	Trẻ kể tên và nói đặc điểm của ngày Tết trung thu	- Đặc điểm nổi bật của ngày tết trung thu	* Hoạt động học: - Khám phá về bánh trung thu (5E)	
	III. Phát triển ngôn ngữ			
	1. Nghe hiểu lời nói			
	2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày			
37	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao…về trường mầm non - Tết trung thu	- Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao … về trường MN - Tết trung thu: Nghe lời cô giáo, Thỏ trắng đi học, dung dăng dung dẻ…	* Hoạt động học: - Văn học: + Thơ: Tình bạn *(TCTV:Giật mình)* + Thơ: Trăng lưỡi liềm + Thơ: Nghe lời cô giáo *(TCTV: Phần hơn)* + Truyện: Thỏ trắng đi học (*TCTV: Nhún nhảy)*	

			- Đồng dao: Dung dăng dung dẻ.	
39	Trẻ biết sử dụng các từ như: Mời cô, mời bạn, xin phép, thưa, dạ, vâng cảm ơn, xin lỗi khi giao tiếp với cô giáo.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: Mời cô, mời bạn, xin phép, thưa, dạ, vâng cảm ơn, xin lỗi khi giao tiếp với cô giáo.	* Hoạt động học: - Xem vi deo về hành vi đúng sai. Thực hành cảm ơn khi được giúp đỡ, cho tặng quà, xin lỗi khi có lỗi. * HĐ ăn, ngủ, VS cá nhân: - Dạy trẻ trước khi ăn mời cô giáo mời các bạn. Cho trẻ thực hành mời cô và các bạn. * Hoạt động chơi: - Cho trẻ chơi HĐ ở các góc: Góc phân vai đóng vai "Cô giáo", bán hàng; Góc xây dựng…	
	3. Làm quen với việc đọc - viết			
41	Trẻ biết chọn sách để xem.	- Hoạt động phòng thư viện	* Hoạt động học: - Cho trẻ kể truyện sáng tạo qua tranh vẽ; xem và nghe đọc các loại sách về chủ đề "Trường MN - Tết trung thu"	
44	Trẻ nhận dạng và làm quen 10 -15 chữ trong bảng chữ cái TV	- Nhận biết 10 - 15 chữ cái.	* Hoạt động học: - Làm quen vở chữ cái (nhóm chữ o, ô, ơ)	
	IV. Phát triển tình cảm kĩ năng xã hội			
	1. Thể hiện ý thức bản thân			
	2. Thể hiện sự tự tin			
46	Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi). - *Học tập, làm theo gương Bác Hồ: Biết giúp đỡ bạn, cô giáo*.	* Hoạt động học: - Phát triển tình cảm: Chia sẻ, giúp đỡ bạn * HĐ lao động: - Thực hành cho trẻ lau, sắp xếp đdđc, kê ghế...	
	3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng XQ			
	4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội			
50	Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn.	- Một số quy định ở lớp: Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ - *Học tập, làm theo Bác Hồ: Giữ lớp học*	* Hoạt động học: - Trò chuyện để trẻ biết giữ gìn lớp học sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp. Giữ trật tự khi ăn, khi ngủ * Hoạt động chơi:	

		sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp.	- Thực hành cất đồ chơi vào các góc. * HĐ ăn, ngủ, VS cá nhân: - Thực hành: Cất bát, thìa vào rổ. - Rèn thói quen xếp dép, phơi khăn mặt gọn gàng * HĐ lao động: + Thực hành: Cất đd, đc vào nơi quy định.	
	5. Quan tâm đến môi trường			
	V. Phát triển thẩm mỹ			
	1.Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp TNCS và các TPNT			
58	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm về trường MN - Tết trung thu và ngắm nhìn vẻ đẹp của trường, lớp, đồ dùng, đồ chơi...	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát: Trường làng tôi, trường MG yêu thương, bàn tay cô giáo ... - Nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ về chủ đề trường mầm non - Tết trung thu - Trẻ ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các tác phẩm NT về chủ đề Trường mầm non - Tết trung thu - Nghe các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca)	* Hoạt động học: - Cho trẻ lắng nghe bài hát, bản nhạc, đồng dao trong chủ đề Trường mầm non - Tết trung thu: Trường làng tôi, Trường MG yêu thương, Bàn tay cô giáo, Dung dăng dung dẻ... - Cho trẻ ngắm nhìn, chỉ, sờ các tác phẩm NT về trường MN - Tết trung thu - Cho trẻ nghe truyện: Thỏ trắng đi học - Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề trường MN - Tết trung thu các bài dân ca: Thật đáng chê, gà gáy ... Chơi các TCDG: Chi chi chành chành, nu na nu nống...	
	2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình			
59	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời bài hát	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Múa đàn - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát: Vui đến trường; Đu quay; Đêm trung thu	* Hoạt động học: - Dạy hát: Múa đàn - VĐMH: Cháu vẽ ông mặt trời, Đu quay * Hoạt động chơi: + TCÂN: Đi theo tiếng nhạc; Giọng hát cao, giọng hát thấp, Khiêu vũ với bóng....	
60	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức VĐMH			

61	Trẻ làm quen với đàn oocgan và đánh được 1 số nốt nhạc theo yêu cầu của cô giáo.	- Nhận ra và đánh được các nốt nhạc (7 nốt)	- Dạy trẻ làm quen với đàn như: Cách ngồi, mở đàn, cách để tay để đánh đúng cách... - Dạy trẻ làm quen với các nốt nhạc trên phím đàn như: Đồ, rê, mi, pha, son, la, xi, đố. - Dạy trẻ hát theo nhạc theo bài hát trong CĐ : Trường chúng cháu là trường mầm non.	
63	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục về chủ đề Trường MN - Tết trung thu	- Sử dụng các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm: Vẽ bánh trung thu; Nặn vòng đeo tay… - Sử dụng các kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét: Nặn vòng đeo tay - Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm về chủ đề Trường MN - Tết trung thu	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Vẽ bánh trung thu (M) + Nặn vòng đeo tay (M) * HĐ chơi: Chơi HĐ ở các góc: - Góc nghệ thuật - Góc xây dựng - Chơi với các nguyên vật liệu thiên nhiên ... *(TCTV: Trường học, ghế đá, nấu ăn, lớp học, búp bê, bập bênh, công viên…*)	
64	Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành SP có nhiều chi tiết.			
66	Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau về chủ đề Trường MN - Tết trung thu			

CHUẨN BỊ

- Cô cùng trẻ treo tranh ảnh, trang trí lớp theo các chủ đề nhánh: Trường mầm non của bé, Lớp học của bé, Tết trung thu, Đồ dùng đồ chơi của lớp
- Thẻ chữ số, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán, giấy vẽ, lá khô ...
- Giấy khổ to (tận dụng bìa lịch, báo cũ..) để vẽ, kéo, bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, giấy báo, hộp bìa cát tông (có thể vò xé) cho trẻ.
- Lựa chọn 1 số bài hát (Cháu vẽ ông mặt trời, Trường làng tôi, Đu quay, Trường MG yêu thương, Đêm trung thu; Bàn tay cô giáo, Múa đàn...); trò chơi (Cắm cờ, Ghép đôi, Xem ai nhanh mắt, Đi theo tiếng nhạc, Giọng hát cao giọng hát thấp, Khiêu vũ với bóng...); câu truyện (Thỏ trắng đi học...); Thơ (Tình bạn, Nghe lời cô giáo; Em luôn nhẹ nhàng; Cô và cháu...); đồng dao (Dung dăng dung dẻ)... liên quan đến chủ đề.
- Tranh ảnh, video hoạt động, khu vực, đdđc… về trường lớp MN Thanh Yên
- Tuyên truyền tới phụ huynh về chủ đề và yêu cầu phụ huynh giúp đỡ thu lượm các đồ dùng phế liệu đã qua sử dụng để làm đồ dùng đồ chơi.
- Sử dụng các phương tiện khác nhau như tranh thơ, tranh truyện, câu đố, bài đồng dao, trò chơi, thăm quan … để dẫn dắt trẻ vào chủ đề.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN	**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**
(Duyệt)	
Vũ Thị Thu Hiền	**Lò Thị Duyên**